|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**CỤC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**BẢN TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý**

 **DỰ THẢO THÔNG TƯ VỀ VIỆC QUY ĐỊNH DANH MỤC LOÀI NGOẠI LAI XÂM HẠI**

*(Kèm theo Văn bản số: /BC-BTTN ngày tháng năm 2025 của Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học)*

 **1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý:**

***a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (04):*** Bộ Tư Pháp; Bộ Công Thương; Bộ Tài Chính; Bộ Công An

***b) Các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường (07):*** Vụ Pháp chế; Vụ Khoa học và Công nghệ; Cục Lâm nghiệ và Kiểm Lâm; Cục Chăn nuôi và Thú y; Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Cục Biến đổi khí hậu; Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam.

***c) Địa phương (22):***

*- UBND tỉnh/thành phố (04):* Quảng Trị; Nghệ An; thành phố Đà Nẵng; thành phố Huế

*- Sở NN&MT tỉnh/thành phố (17):* Đăk Lắc; Khánh Hòa; Gia Lai; Hưng Yên; Hà Nội; Điện Biên; Quảng Ninh; Hải Phòng; Đồng Nai; Ninh Bình; Lai Châu; Hà Tĩnh; Lạng Sơn; Cà Mau; Tây Ninh; An Giang, Sơn La, Quảng Ngãi.

*- Chi cục Kiểm lâm tỉnh/thành phố (01):* Thái Nguyên

***d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (…):***

Trong đó có:….Bộ, ngành và địa phương có ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo,….Bô, ngành và địa phương có ý kiến góp ý, bổ sung.

**2. Bảng tiếp thu và giải trình:**

| **STT** | **Cơ quan góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Ý kiến tiếp thu, giải trình** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Về dự thảo Tờ trình** |
|  | Bộ Công thương | Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo áp dụng **Mẫu số 2 Phụ lục IV** kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP (sửa đổi Nghị định 78/2025/NĐ-CP và liên quan đến Nghị định 79/2025/NĐ-CP) khi xây dựng Tờ trình dự thảo văn bản QPPL. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa Tờ trình đảm bảo tuân thủ **Mẫu số 2 Phụ lục IV** kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP. |
| **II** | **Các vấn đề chung: sự cần thiết, tính tương thích với các văn bản quy phạm pháp luật** |
|  | Bộ Tài chính | Đồng ý việc Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT, thuộc chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của Bộ. Việc bổ sung quy định về điều tra, thẩm định là cần thiết. |  |
|  | Bộ Tư pháp | - Căn cứ khoản 3 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học 2008: Bộ TN&MT chủ trì phối hợp các bộ ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại.- Việc Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng dự thảo Thông tư mới (theo thông tin Tờ trình) là **có cơ sở pháp lý** và phù hợp Luật Ban hành văn bản QPPL. |  |
|  | Bộ Tư pháp | Đề nghị **rà soát sự tương thích với các văn bản QPPL khác**, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, không tạo khoảng trống pháp lý. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu và nghiêm túc thực hiện rà soát để đảm bảo tính thống nhất với các văn bản QPPL khác. |
|  | Bộ Tài chính | **Về đánh giá tác động chính sách**- Đề nghị **lượng hóa, thuyết minh cụ thể tác động của các chính sách** trong dự thảo Thông tư, nhất là tác động đến **ngân sách nhà nước**.- Phải bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 23/2021/QH15 của Quốc hội về kế hoạch tài chính quốc gia, trong đó quy định: “Không ban hành các chính sách, chương trình, đề án mới khi không cân đối được nguồn”. | Ý kiến giải trình: Nội dung của dự thảo Thông tư hướng dẫn chi tiết các quy định hiện có tại Luật Đa dạng sinh học và không làm phát sinh các chính sách mới. |
|  | Bộ Tài chính | Đề nghị Bộ NN&MT chịu trách nhiệm rà soát để đảm bảo không chồng chéo với các quy định pháp luật hiện hành. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu và nghiêm túc thực hiện rà soát để đảm bảo tính thống nhất với các văn bản QPPL khác. |
|  | Bộ Công an | **Cơ bản nhất trí** với nội dung dự thảo Thông tư. |  |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | - Đề nghị bỏ căn cứ Luật Thủy sản năm 2017; Luật Lâm nghiệp năm 2017; Luật Chăn nuôi năm 2018; Luật Trồng trọt năm 2018. Lý do, tại nội hàm Thông tư không đề cập đến các quy định tại các Luật nêu trên. | Ý kiến giải trình: Danh mục các loài ngoại lai xâm hại ban hành kèm theo dự thảo Thông tư có liên quan đến các quy định quản lý tại các Luật chuyên ngành do đó, Cơ quan soạn thảo bảo lưu và giữ các văn bản này trong phần căn cứ pháp lý. |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | - Đề nghị bổ sung “Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học;” | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư. |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | - Đề nghị sắp xếp lại Điều 3, Điều 4 thành nội dung sau và điều chỉnh nội dung cho phù hợp:“Điều 3. Xác định loài ngoại lai xâm hạiĐiều 4. Điều tra loài ngoại lai xâm hạiĐiều 5. Thẩm định loài ngoại lai xâm hại” | Ý kiến giải trình: Cơ quan soạn thảo đã căn cứ vào trật tự theo quy định tại khoản 3 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học để hướng dẫn tại dự thảo Thông tư. Theo đó các bước là điều tra, xác định, thẩm định và ban hành.  |
|  | UBND tỉnh Quảng Trị | Bổ sung thêm Luật Thú y năm 2015 | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư. |
|  | UBND thành phố Đà Nẵng | Đề nghị bổ sung văn bản Luật, gồm: - Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013; - Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và bổ sung Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật 2013 tại căn cứ pháp lý của dự thảo Thông tư Ý kiến giải trình: Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 không quy định các nội dung liên quan đến loài ngoại lai xâm hại nên Cơ quan soạn thảo không bổ sung vào căn cứ pháp lý. |
|  | Sở NNMT Điện Biên | Đề nghị bổ sung văn bản Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013;  | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Đắk Lắk; Đồng Nai | - Về căn cứ pháp lý: Đề nghị bổ sung thêm căn cứ Luật Thú y, Luật bảo vệ và Kiểm dịch thực vật. Lý do: tại Điều 6 Dự thảo có đề cập đến các quy định này. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Quảng Ngãi | Về căn cứ ban hành: đề nghị bổ sung thêm căn cứ Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư |
| **III** | **Về tên gọi của Dự thảo Thông tư** |
|  | Bộ Tư pháp | Đề nghị chỉnh sửa tên và phạm vi điều chỉnh của Thông tư để thống nhất. | Ý kiến giải trình: Dự thảo Thông tư được xây dựng trên cơ sở quy định tại Điều 50, Điều 51 Luật Đa dạng sinh học, trong đó giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường điều tra, xác định, thẩm định và ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại. Do vậy, phạm vi điều chỉnh của Thông tư bao gồm cả bốn nội dung: điều tra, xác định, thẩm định và ban hành Danh mục. Tên gọi của Thông tư được thể hiện ngắn gọn là “Thông tư ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại”, nhưng nội dung quy định vẫn bao hàm toàn bộ quy trình nêu trên. Vì vậy, cơ quan soạn thảo giữ nguyên tên gọi như dự thảo và làm rõ phạm vi điều chỉnh trong phần quy định để bảo đảm tính khái quát, thống nhất với Luật và các văn bản liên quan, đồng thời thuận lợi cho việc áp dụng. |
| **IV** | **Điều 1 của Dự thảo Thông tư** |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Nên điều chỉnh và bổ sung: thông tư này không áp dụng cho vi sinh vật gây bệnh đã được quản lý theo quy định của Bộ Y tế hoặc các giống cây trồng, vật nuôi đã được cấp phép theo luật chuyên ngành để tránh bị trùng lặp hoặc chống chéo. | - Ý kiến giải trình: Theo quy định tại khoản 18 và 19 Điều 3 Luật Đa dạng sinh học, các loài ngoại lai xâm hại bao gồm tất cả các nhóm loài. Do đó, Thông tư áp dụng đối với tất cả các nhóm loài ngoại lai xâm hại, bao gồm thực vật, động vật, thủy sinh và vi sinh vật.Đối với những đối tượng đã có quy định quản lý chuyên ngành (như giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản) việc quản lý vẫn được thực hiện phù hợp và đồng bộ với các luật chuyên ngành, trên cơ sở phối hợp giữa Bộ Nông nghiệp và Môi trường với các cơ quan có thẩm quyền. Như vậy, Thông tư bảo đảm tính toàn diện và thống nhất, không loại trừ nhóm loài nào, đồng thời không trùng lặp, chồng chéo với pháp luật hiện hành.- Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu không quy định các loài vi sinh vật gây bệnh cho con người, do Luật Đa dạng sinh học không quy định các tác động đến sức khoẻ con người của loài ngoại lai xâm hại. |
|  | Sở NNMT Quảng Ngãi | Phạm vi điều chỉnh: bổ sung nội dung “... và công khai thông tin về danh mục và biện pháp quản lý loài ngoại lai xâm hại”. | Ý kiến giải trình: các nội dung được quy định tại Điều 50-54 của Luật Đa dạng sinh học gồm điều tra, xác định, thẩm định và ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại, kiểm soát và công khai thông tin. Do đó, dự thảo Thông tư đã được xây dựng trên cơ sở bám sát, cụ thể hóa các quy định nêu trên của Luật, nhằm hướng dẫn triển khai thống nhất trong thực tiễn |
| **V** | **Điều 2 của Dự thảo Thông tư** |
|  | Cục Chăn nuôi và Thú y | Tại Điều 2 Đối tượng áp dụng đề nghị bỏ chữ "xâm hại" ở cuối câu vì việc điều tra xác định thẩm định loài ngoại lai xâm hại tiến hành với các loài chưa có trong Danh mục loài ngoại lai xâm hại do đó chưa được xác định là loài ngoại lai xâm hại. | Ý kiến giải trình: Mục 3 của Luật Đa dạng sinh học quy định việc “Kiểm soát loài ngoại lai xâm hại” do đó, đối tượng áp dụng của dự thảo Thông tư cần tuân theo các quy định tại Luật Đa dạng sinh học |
| **VI** | **Điều 3 của Dự thảo Thông tư** |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | - Tại điểm a khoản 1 Điều 3 dự thảo thông tư:“a) Thông tin về loài ngoại lai để phục vụ điều tra loài xâm hại (tên khoa học, tên tiếng Việt, đặc điểm sinh học của loài)” | Ý kiến giải trình: Khoản 3 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học chỉ quy định trách nhiệm điều tra loài ngoại lai xâm hại, không bao gồm tất cả các loài ngoại lai. Do đó, dự thảo Thông tư chỉ tập trung hướng dẫn chi tiết đối với loài ngoại lai xâm hại, bảo đảm đúng phạm vi được Luật quy định. Việc mở rộng phạm vi điều tra sang toàn bộ loài ngoại lai vượt quá thẩm quyền và không phù hợp với quy định hiện hành. |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | - Bổ sung khoản 1 Điều 3 theo hướng giữ nguyên Danh mục loài ngoại lai xâm hại và Danh mục loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT ngày 28/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Ngoài ra, khi điều tra xác định loài ngoại lai xâm hại đề nghị xác định diện tích bị xâm hại. | Ý kiến giải trình: Theo Luật Đa dạng sinh học, chỉ quy định một Danh mục loài ngoại lai xâm hại, đồng thời các chế độ ngăn ngừa, kiểm soát cũng được áp dụng thống nhất đối với nhóm loài này. Do đó, dự thảo Thông tư chỉ duy trì một Danh mục duy nhất theo đúng quy định của Luật, không tách riêng Danh mục loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại như tại Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT để bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.Đối với nội dung xác định diện tích bị xâm hại, Cơ quan soạn thảo tiếp thu và bổ sung vào Mẫu số 1 Phụ luc 1. |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | - Khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư quy định về phương pháp điều tra loài ngoại lai. Đề nghị quy định rõ hơn nội dung các phương pháp điều tra và đưa xuống phần phụ lục để phù hợp hơn với từng đơn vị khi áp dụng các phương pháp điều tra loài ngoại lai. | Ý kiến giải trình: Loài ngoại lai xâm hại bao gồm rất nhiều nhóm loài, mỗi nhóm có một phương pháp điều tra riêng. Hơn nữa, các phương pháp điều tra được cập nhật thường xuyên. Do đó, dự thảo Thông tư quy định theo hướng mở để các cơ quan, đơn vị chủ động lựa chọn phương pháp điều tra phù hợp tại điểm a khoản 2 Điều 3. |
|  | Vụ Khoa học và Công nghệ | Khoản 2: Về phương pháp điều tra, đề nghị xem xét quy định các phương pháp điều tra tại Thông tư, việc thực hiện các phương pháp điều tra sẽ tùy vào điều kiện thực tế tại nơi xuất hiện loài ngoại lai mà áp dụng phương pháp phù hợp. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và sửa quy định theo hướng mở để các cơ quan, đơn vị chủ động lựa chọn phương pháp điều tra phù hợp tại điểm a khoản 2 Điều 3. |
|  | Vụ Pháp chế | Đề nghị cân nhắc quy định các bước điều tra loài ngoại lai xâm hại, trong đó bao gồm việc xác định loài ngoại lai xâm hại cần điều tra (đối tượng điều tra là thực vật hay động vật; trên cạn hay dưới nước;…); thu thập thông tin, tài liệu về loài ngoại lai xâm hại; so sánh, đối chiếu thông tin; khảo sát thực địa; phân tích, tổng hợp dữ liệu; lập báo cáo; tham vấn ý kiến chuyên gia, nhà nghiên cứu, nhà khoa học;…Về phương pháp điều tra, đề nghị xem xét quy định theo hướng mở, để các tổ chức, cá nhân căn cứ vào đối tượng điều tra, địa bàn điều tra,… để áp dụng phương pháp điều tra cụ thể. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và sửa quy định theo hướng mở để các cơ quan, đơn vị chủ động lựa chọn phương pháp điều tra phù hợp tại điểm a khoản 2 Điều 3. Theo đó, các bước điều tra cũng sẽ không được quy định cụ thể tại dự thảo Thông tư.  |
|  | Vụ Pháp chế | Về trách nhiệm điều tra, đề nghị nghiên cứu việc mở rộng chủ thể thực hiện điều tra. Trong đó, đối với cơ quan quản lý nhà nước, đề nghị phân định rõ phạm vi điều tra của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện điều tra trong phạm vi địa bàn quản lý của tỉnh hoặc trong trường hợp cần thiết, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan để thực hiện điều tra; Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện điều tra trong phạm vi từ 02 tỉnh trở lên hoặc trong trường hợp cần điều tra xác minh (nếu có). | Ý kiến giải trình: Dự thảo Thông tư đã quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh và Bộ NN&MT tại điểm c khoản 2 Điều 3. Đối với trường hợp cần xác minh thông tin, tại dự thảo của điểm c khoản 2 Điều 3 đã quy định Bộ NN&MT sẽ tổ chức triển khai do hầu hết các loài ngoại lai xâm hại đều có phạm vi phân bố trên nhiều tỉnh trên cả nước nên việc quy định phạm vi điều tra từ 02 tỉnh trở lên sẽ không phù hợp đối với trường hợp loài ngoại lai xâm hại. |
|  | Cục Chăn nuôi và Thú y | Sửa tiêu đề Điều 3: Điều tra loài ngoại lai **có nguy cơ** xâm hại- Sửa điểm a khoản 1 Điều 3: Thông tin về loài (tên khoa học, tên tiếng Việt, đặc điểm sinh học của loài)- Sửa tiêu đề khoản 2 Điều 3: "Phương pháp, trách nhiệm điều tra loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại:". | Ý kiến giải trình: Khoản 3 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học quy định việc “Điều tra loài ngoại lai xâm hại” do đó, dự thảo Thông tư cần hướng dẫn chi tiết các nội dung được quy định tại Luật.  |
|  | Cục Chăn nuôi và Thú y | - Điểm a khoản 2 điều 3 dự thảo cần nêu rõ những cơ quan tổ chức nào thực hiện điều tra và gửi báo cáo. | Ý kiến giải trình: điểm a khoản 2 Điều 3 chỉ đề cập đến phương pháp điều tra. Về cơ quan thực hiện điều tra và gửi báo cáo đã được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 của dự thảo Thông tư. |
|  | Sở NNMT Tây Ninh | Bổ sung trách nhiệm phối hợp giữa địa phương và cơ quan chuyên ngành trong các trường hợp cần điều tra liên vùng, liên tỉnh. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu tại dự thảo Thông tư |
|  | Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam | Khoản 2, Mục a: Nên xem xét bổ sung thêm “... và các phương pháp khoa học khác phù hợp” KHOA HỌC vì có liên quan đến công việc định danh loài, có thể sử dụng các phương pháp LÂM NGHIỆP trong phòng thí nghiệm để phân tích. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và sửa quy định theo hướng mở để các cơ quan, đơn vị chủ động lựa chọn phương pháp điều tra phù hợp tại điểm a khoản 2 Điều 3. |
|  | UBND tỉnh nghệ An | Đề nghị bổ sung, điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư, thành nội dung: "a) Áp dụng phương pháp điều tra bao gồm: điều tra thực địa, thu thập và phân tích tài liệu, sử dụng công nghệ viễn thảm, **điều tra xã hội học - cộng đồng; phân tích ADN, ứng dụng AI và Big Data,...** Cơ quan, tổ chức căn cứ vào đối tượng điều tra cụ thể để quyết định phương pháp điều tra phù hợp; | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và sửa quy định theo hướng mở để các cơ quan, đơn vị chủ động lựa chọn phương pháp điều tra phù hợp tại điểm a khoản 2 Điều 3. |
|  | Sở NNMT Đắk Lắk, Sở NNMT Đồng Nai | Điểm c khoản 2 Điều 3 bản dự thảo quy định: “c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoạt động điều tra loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn tỉnh”. Đề nghị hướng dẫn cụ thể hơn để địa phương thực hiện hoạt động điều tra loài ngoại lai xâm hại và bổ sung thời điểm báo cáo của UBND cấp tỉnh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Dự thảo. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và bổ sung quy định về thời điểm thực hiện điều tra về loài ngoại lai xâm hại tại điểm b khoản 2 Điều 3  |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Điểm a, Khoản 2: “Áp dụng phương pháp điều tra bao gồm điều tra thực địa, thu thập và phân tích tài liệu, sử dụng công nghệ viễn thám. Cơ quan, tổ chức căn cứ vào đối tượng điều tra cụ thể để quyết định phương pháp điều tra phù hợp” **sửa đổi thành**: “Áp dụng phương pháp điều tra bao gồm điều tra thực địa, phỏng vấn, thu thập và phân tích tài liệu, sử dụng công nghệ viễn thám, tham vấn các nhà khoa học. Cơ quan, tổ chức căn cứ vào đối tượng điều tra cụ thể để quyết định phương pháp điều tra phù hợp”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và sửa quy định theo hướng mở để các cơ quan, đơn vị chủ động lựa chọn phương pháp điều tra phù hợp tại điểm a khoản 2 Điều 3. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Đề nghị bổ sung điểm c Khoản 2 Điều 3: Việc giao cho UBND tỉnh tổ chức điều tra là phù hợp, nhưng cần nêu rõ trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Chi cục chuyên ngành. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu tại điểm c khoản 2 Điều 3. |
|  | Sở NNMT Quảng Ninh | Về các phương pháp điều tra loài ngoại lai: Rà soát chỉnh sửa thống nhất quy định tại tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Thông tư: “a) Áp dụng phương pháp điều tra bao gồm điều tra thực địa, thu thập và phân tích tài liệu, sử dụng công nghệ viễn thám” và mục 4 phần I của Phụ lục Báo cáo kết quả điều tra loài ngoại lai kèm theo dự thảo Thông tư: “4. Phương pháp thực hiện: a) Mô tả hoạt động thu thập, tham khảo chọn lọc các tài liệu liên quan; b) Mô tả phương pháp phỏng vấn; c) Mô tả phương pháp điều tra thực địa”. Lý do: Nội dung quy định chưa thống nhất. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và sửa quy định theo hướng mở để các cơ quan, đơn vị chủ động lựa chọn phương pháp điều tra phù hợp tại điểm a khoản 2 Điều 3. Do đó, cũng đảm bảo tính thống nhất của quy định. |
|  | Sở NNMT Đồng Nai | Tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo, đề nghị quy định về thẩm quyền phê duyệt kế hoạch điều tra định kỳ của UBND tỉnh (để tránh chồng chéo với Bộ), đồng thời bổ sung trách nhiệm Sở Nông nghiệp và Môi trường do là cơ quan chuyên môn chủ trì tham mưu UBND tỉnh. | Ý kiến giải trình: Khoản 2 Điều 3 của dự thảo đã quy định trách nhiệm tổ chức điều tra thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Việc phê duyệt kế hoạch điều tra định kỳ là một phần trong thẩm quyền chung của UBND tỉnh theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, do đó dự thảo Thông tư không quy định lại để tránh trùng lặp với các văn bản pháp luật hiện hành.Đối với trách nhiệm cụ thể của các cơ quan chuyên môn, Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về đa dạng sinh học, trong đó có loài ngoại lai xâm hại. Do đó, dự thảo Thông tư chỉ quy định trách nhiệm chung của UBND tỉnh, không hướng dẫn chi tiết đến từng đơn vị trực thuộc để bảo đảm phù hợp nguyên tắc phân cấp quản lý. |
|  | Sở NNMT Đắk Lắk; Đồng Nai | Đề nghị quy định cụ thể thời hạn gửi báo cáo điều tra kể từ khi kết thúc đợt điều tra | Ý kiến giải trình: Hoạt động điều tra về loài ngoại lai xâm hại tại địa phương thường được lồng ghép trong các đề tài, nhiệm vụ khoa học hoặc các chương trình điều tra, thống kê định kỳ. Trong nhiều trường hợp, hoạt động điều tra chỉ là một hợp phần của một nhiệm vụ tổng thể. Do đó, kết quả điều tra chỉ có thể được tổng hợp và công bố chính thức sau khi toàn bộ nhiệm vụ được nghiệm thu. Nếu quy định thời hạn cứng sẽ khó khả thi trong thực tiễn triển khai. Vì vậy, dự thảo Thông tư giữ quy định theo hướng chung, bảo đảm tính linh hoạt và phù hợp với cơ chế quản lý đề tài khoa học hoặc nhiệm vụ sự nghiệp môi trường, sự nghiệp phát triển nông thôn hiện nay. |
|  | Sở NNMT Quảng Ngãi | Tại điểm b) Khoản 2, Điều 3: Sửa đổi: “đột xuất khi phát hiện...” thành “khi có dấu hiệu, thông tin hoặc yêu cầu từ cơ quan có thẩm quyền...” | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư |
| **VII** | **Điều 4 của Dự thảo Thông tư** |
|  | Vụ Pháp chế | Đề nghị tách quy định về thẩm định loài ngoại lai xâm hại vào Điều 5. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu và tiếp thu ý kiến góp ý, sắp xếp lại Điều 4 theo đúng trình tự xác định, thẩm định và ban hành Danh mục như theo quy định tại khoản 3 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học. |
|  | Vụ Pháp chế | Về tiêu chí xác định loài ngoại lai, đề nghị căn cứ quy định tại khoản 18, khoản 19 Điều 3 Luật Đa dạng sinh học để quy định, cụ thể: Khoản 18 Điều 3 Luật Đa dạng sinh học quy định “Loài ngoại lai là loài sinh vật xuất hiện và phát triển ở khu vực vốn không phải là môi trường sống tự nhiên của chúng”; khoản 19 Điều 3 Luật Đa dạng sinh học quy định “Loài ngoại lai xâm hại là loài ngoại lai lấn chiếm nơi sinh sống hoặc gây hại đối với các loài sinh vật bản địa, làm mất cân bằng sinh thái tại nơi chúng xuất hiện và phát triển”. Như vậy, một trong những đặc điểm để nhận biết loài ngoại lai xâm hại là loài không phải loài bản địa, lấn chiếm nơi sinh sống hoặc gây hại đối với các loài sinh vật bản địa, làm mất cân bằng hệ sinh thái nơi chúng xuất hiện và phát triển. | Ý kiến giải trình: Cơ quan soạn thảo đã căn cứ khoản 18 và khoản 19 Điều 3 Luật Đa dạng sinh học để quy định các tiêu chí xác định loài ngoại lai xâm hại tại dự thảo Thông tư, cụ thể:- Tại điểm a: Xác định loài có phải là loài không có phân bố tự nhiên trong lãnh thổ Việt Nam;- Tại điểm b: Xác định loài có đặc điểm lấn chiếm thể hiện thông qua các chỉ tiêu về khả năng du nhập, lan rộng và phát tán;- Tại điểm c: Xác định loài có tác động tiêu cực đến hệ sinh thái (gây hại loài bản địa, làm mất cân bằng hệ sinh thái), đến sức khỏe con người và kinh tế - xã hội.Như vậy, nội dung dự thảo Thông tư đã đảm bảo bám sát khái niệm và tiêu chí xác định loài ngoại lai, loài ngoại lai xâm hại theo Luật Đa dạng sinh học. |
|  | Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Điểm e, khoản 1 sửa thành “Khả năng ngăn ngừa, kiểm soát, *biện pháp quản lý* và diệt trừ loài ngoại lai khi xâm hại”; | Ý kiến tiếp thu và giải trình: Cơ quan soạn thảo đã điều chỉnh lại thành Biện pháp kiểm soát và diệt trừ loài ngoại lai xâm hại và bổ sung tại Mẫu số 2 Phụ lục 1 của dự thảo Thông tư. |
|  | Vụ Khoa học và Công nghệ | Khoản 1: đề nghị xem xét, quy định rõ loài đáp ứng các tiêu chí quy định từ a-e là loài ngoại lai xâm hại, hay chỉ cần đáp ứng một/một số trong các tiêu chí. Các tiêu chí từ c-e không định lượng mức độ để xác định một loài là loài ngoại lai xâm hại. Đề nghị xem xét, bổ sung phù hợp. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và sửa đổi tiêu đề khoản 1 theo hướng làm rõ rằng các tiêu chí từ a đến e đều phải được xem xét một cách tổng thể, kết hợp trong quá trình xác định loài ngoại lai xâm hại. Việc này nhằm bảo đảm đánh giá toàn diện, tránh tình trạng chỉ dựa vào một tiêu chí riêng lẻ. Đối với ý kiến về việc định lượng các tiêu chí, Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng không ấn định một phương pháp duy nhất, nhằm tạo sự linh hoạt, phù hợp với điều kiện khoa học – kỹ thuật và thực tiễn quản lý trong từng giai đoạn |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Điểm c, khoản 1 đề nghị cần bổ sung thêm “cấu trúc và chức năng hệ sinh thái” để câu văn được mạch lạc, rõ ràng. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã bổ sung các thông tin theo góp ý tại Mẫu số 2 Phụ lục 1 đối với các thông tin chuyên sâu về mặt kỹ thuật. |
|  | Vụ Pháp chế | Về thẩm định loài ngoại lai xâm hại, đề nghị làm rõ vai trò của Hội đồng thẩm định chỉ có vai trò tư vấn, việc tham mưu kết quả thẩm định thuộc trách nhiệm của đơn vị chuyên môn có liên quan. | Ý kiến giải trình: tại điểm d khoản 3 Điều 4 đã quy định rõ vai trò và trách nhiệm của Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học trong việc hoàn thiện hồ sơ và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định về danh mục loài ngoại lai xâm hại. Như vậy, dự thảo Thông tư đã thể hiện đầy đủ vai trò tư vấn của Hội đồng thẩm định và trách nhiệm pháp lý của cơ quan chuyên môn trong quá trình thẩm định. |
|  | Bộ Công thương | **Điểm a khoản 3 Điều 4**: cần quy định chi tiết hơn thành phần Hội đồng (tỷ lệ nhà khoa học, chuyên gia, cơ quan quản lý; Chủ tịch Hội đồng là nhà khoa học hay cơ quan quản lý). | Ý kiến giải trình: Thành phần Hội đồng thẩm định loài ngoại lai xâm hại đã được quy định bao gồm đại diện cơ quan quản lý, chuyên gia và các tổ chức có liên quan. Tuy nhiên, đối với từng loài ngoại lai thuộc các đối tượng khác nhau như thực vật, thủy sản, động vật nuôi, y tế…, nên yêu cầu về tỷ lệ và vai trò của các thành viên cũng sẽ khác nhau. Do đó, dự thảo Thông tư quy định thành phần chung, còn tỷ lệ thành viên, Chủ tịch Hội đồng và vai trò cụ thể sẽ được quyết định theo tính chất từng trường hợp, nhằm bảo đảm tính linh hoạt và chuyên môn phù hợp. |
|  | Bộ Công an | Khoản 3 Điều 4: Đề nghị bổ sung quy định rõ về:- Thành phần hồ sơ đề nghị thẩm định.- Trình tự thẩm định.- Chức danh, số lượng thành viên Hội đồng thẩm định. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và bổ sung thành phần hồ sơ, trình tự thẩm định, chức danh, số lượng thành viên Hội đồng tại khoản 3 Điều 4 và khoản 4 Điều 5.  |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | **Tại khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư đề nghị quy định rõ về các nội dung sau: (i) Xác định rõ các mốc thời gian từ khi thành lập Hội đồng thẩm định đến khi kết thúc Hội đồng thẩm định; (ii) Nêu rõ Hội đồng thẩm định được thành lập 03 năm một lần hoặc đột xuất khi phát hiện có loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại.** | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và bổ sung trình tự thẩm định tại khoản 4 Điều 5 **dự thảo Thông tư**. |
|  | Vụ Khoa học và Công nghệ | + Mục c khoản 1: đề nghị làm rõ các “biểu hiện xâm hại ảnh hưởng đến kinh tế”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã chỉnh sửa lại câu từ tại mục c khoản 1 đảm bảo tính dễ hiểu. Các nội dung làm rõ cho tác động đến kinh tế - xã hội đã được chi tiết tại Mẫu số 2 Phụ lục 1 của dự thảo Thông tư.  |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | - Khoản 1. Mục a a) Thông tin về loài ngoại lai xâm hại (tên khoa học, tên tiếng Việt, đặc điểm sinh học của loài). **Cần Bổ sung thêm tên gọi khác (tên đồng danh nếu có)**; tên tiếng anh vì có thể có những loài là loài bản địa trùng tên. Thuộc giới, ngành, lớp, bộ, họ, chi/giống, loài...? Phương thức và mức độ phát tán của loài. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã bổ sung các thông tin theo góp ý tại Mẫu số 2 Phụ lục 1 của dự thảo Thông tư đối với các thông tin chuyên sâu về mặt kỹ thuật.  |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | - Khoản 1 mục b b) Phạm vi phân bố, môi trường sống, con đường du nhập, lan rộng và tình trạng thiết lập quần thể trong điều kiện tự nhiên; Cần bổ sung Phạm vi phân bố (trên thế giới và ở Việt Nam) cho cụ thể, rõ ràng hơn | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã bổ sung các thông tin theo góp ý tại Mẫu số 2 Phụ lục 1 dự thảo Thông tư đối với các thông tin chuyên sâu về mặt kỹ thuật. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Điểm b, Khoản 1: “Phạm vi phân bố, môi trường sống, con đường du nhập, lan rộng và tình trạng thiết lập quần thể trong điều kiện tự nhiên” sửa đổi thành “Phạm vi phân bố, con đường du nhập, phát triển và lan rộng nhanh, có biểu hiện cạnh tranh thức ăn, môi trường sống và tình trạng thiết lập quần thể trong điều kiện tự nhiên”. | Ý kiến giải trình: Khoản 1 của dự thảo Thông tư quy định về các tiêu chí để xác định loài ngoại lai xâm hại. Theo đó, các tiêu chí được tách ra để làm rõ khả năng xâm lấn (gồm du nhập, lan rộng và thiết lập quần thể) và khả năng tác động (đa dạng sinh học, sức khoẻ con người, kinh tế- xã hội) làm cơ sở để đề xuất vào Danh mục. |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Điểm c, khoản 3: - Viết gọn lại là “Kết luận đề xuất đưa loài ngoại lai xâm hại vào hoặc ra khỏi Danh mục được thông qua bằng hình thức biểu quyết của thành viên Hội đồng...." | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa tại điểm c khoản 3. |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Xem xét bổ sung tiêu chí sinh thái - xã hội: Cần cân nhắc đưa vào tiêu chí đánh giá dịch vụ hệ sinh thái bị ảnh hưởng. | Ý kiến giải trình: Khoản 19 Điều 3 Luật Đa dạng sinh học quy định: “Loài ngoại lai xâm hại là loài ngoại lai lấn chiếm nơi sinh sống hoặc gây hại đối với các loài sinh vật bản địa, làm mất cân bằng sinh thái tại nơi chúng xuất hiện và phát triển.” Như vậy, tiêu chí pháp lý để xác định loài ngoại lai xâm hại tập trung vào tác động đến loài bản địa và hệ sinh thái, không bao gồm nội dung về dịch vụ hệ sinh thái.Do đó, dự thảo Thông tư chỉ quy định các tiêu chí liên quan đến tác động sinh thái và đa dạng sinh học theo đúng quy định của Luật Đa dạng sinh học, không bổ sung thêm tiêu chí về dịch vụ hệ sinh thái để bảo đảm tính thống nhất và phù hợp với cơ sở pháp lý hiện hành. |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Bổ sung ngưỡng định lượng cho các tiêu chí xâm hại của loài ngoại lai | Ý kiến giải trình: Việc đánh giá nguy cơ xâm hại của loài ngoại lai hiện nay có nhiều phương pháp khác nhau (ví dụ: HARMONIA+, GB Non-native Risk Assessment, EICAT…), mỗi phương pháp xây dựng bộ tiêu chí và ngưỡng đánh giá riêng. Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng không ấn định một phương pháp duy nhất, nhằm tạo sự linh hoạt, phù hợp với điều kiện khoa học – kỹ thuật và thực tiễn quản lý trong từng giai đoạn. Do đó, dự thảo chỉ quy định các tiêu chí chung để xác định loài ngoại lai xâm hại, còn ngưỡng định lượng cụ thể sẽ theo quy định, hướng dẫn của từng phương pháp đánh giá được lựa chọn khi triển khai. Cách tiếp cận này bảo đảm tính khách quan, khoa học, đồng thời tránh sự cứng nhắc khi có sự thay đổi, cập nhật về phương pháp đánh giá quốc tế. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Sửa Điểm a, khoản 3: “Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định loài ngoại lai xâm hại. Hội đồng có ít nhất 07 thành viên Hội đồng, gồm đại diện: các cơ quan chuyên môn, các chuyên gia, đại diện cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường cấp tỉnh và các thành phần khác có liên quan.” sửa đổi thành: “Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định loài ngoại lai xâm hại. Hội đồng có ít nhất 07 thành viên Hội đồng, gồm đại diện: các chuyên gia, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh và các thành phần khác có liên quan”. | Ý kiến giải trình: Điểm a khoản 3 dự thảo Thông tư quy định “các cơ quan chuyên môn” nhằm chỉ cơ quan chuyên môn thuộc cấp trung ương. Trong khi đó, cụm từ “cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường” lại được hiểu là cơ quan chuyên môn thuộc cấp tỉnh. Việc duy trì cả hai nhóm thành phần này trong Hội đồng thẩm định là cần thiết để bảo đảm tính khách quan, đa chiều và có sự tham gia của cả cơ quan trung ương lẫn địa phương. Do đó, dự thảo Thông tư giữ nguyên cách quy định tại điểm a Khoản 3, đồng thời sẽ rà soát, chỉnh sửa câu chữ cho rõ ràng hơn để tránh hiểu nhầm giữa cấp trung ương và cấp tỉnh. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Tiêu chí xác định loài ngoại lai nguy cơ xâm hại.  | Ý kiến giải trình: khoản 3 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học quy định việc xác định loài ngoại lai xâm hại. Trên cơ sở đó, dự thảo Thông tư xây dựng các tiêu chí xác định loài ngoại lai nguy cơ xâm hại nhằm bảo đảm tính thống nhất với quy định của Luật, đồng thời cụ thể hóa để thuận lợi cho việc áp dụng trong thực tiễn quản lý. Như vậy, nội dung của dự thảo Thông tư hoàn toàn phù hợp và không vượt quá phạm vi mà Luật Đa dạng sinh học đã quy định. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Điểm c khoản 3: Nghiên cứu chỉnh sửa lại “kết luận đề xuất đưa loài ngoại lai xâm hại vào hoặc ra khỏi danh mục…..”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan đã tiếp thu và chỉnh sửa tại điểm c khoản 3. |
|  | Sở NNMT Điện Biên | Điểm b khoản 3 Điều 4 quy định “b) Hội đồng thẩm định được tổ chức họp khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Phiếu ý kiến thẩm định theo Mẫu số 03 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này;”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định cụ thể trường hợp các thành viên Hội đồng thẩm định không tham dự cuộc họp thẩm định có cần tham gia ý kiến bằng Phiếu không, vì tại điểm c khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư quy định “Kết luận đề xuất đưa loài vào hoặc đưa loài ngoại lai xâm hại ra khỏi Danh mục được thông qua bằng hình thức biểu quyết của thành viên Hội đồng. Loài ngoại lai được đề xuất đưa vào hoặc đưa ra khỏi Danh mục loài ngoại lai xâm hại khi có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng đồng ý;” (quy định chung không phân biệt thành viên tham dự họp hay không). | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã bổ sung quy định tại điểm b, c khoản 3 Điều 4.  |
|  | Sở NNMT Đồng Nai | Khoản 3, Điều 4 Dự thảo quy định về: Thẩm định Báo cáo xác định nguy cơ xâm hại của loài ngoại lai, đề nghị bổ sung quy định đối với trường hợp không đạt được 2/3 thành viên Hội đồng đồng thuận; Quy định về lưu trữ, cập nhật thông tin về quy trình, biên bản đánh giá, hồ sơ. | - Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã bổ sung quy định tại điểm b, c khoản 3 Điều 4.- Ý kiến giải trình: Quy định về lưu trữ, cập nhật thông tin về quy trình, biên bản đánh giá, hồ sơ sẽ tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành về lưu trữ. |
|  | Sở NNMT Hà Tĩnh | Tại Mục a Khoản 3 Điều 4 Dự thảo Thông tư, đề nghị xem xét, điều chỉnh lại ý sau: *“… Hội đồng có ít nhất 07 thành viên Hội đồng, gồm đại diện: các cơ quan chuyên môn, các chuyên gia, đại diện cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường cấp tỉnh và các thành phần khác có liên quan*” **sửa thành** *“… Hội đồng có ít nhất 07 thành viên Hội đồng, gồm đại diện: các cơ quan chuyên môn, các chuyên gia, đại diện cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp tỉnh và các thành phần khác có liên quan*”. Đồng thời đề nghị bổ sung thêm tiêu chí lựa chọn các thành viên (ví dụ: chuyên gia phải có trình độ học vấn, kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực, nội dung thẩm định). | Ý kiến giải trình: Điểm a khoản 3 dự thảo Thông tư quy định “các cơ quan chuyên môn” nhằm chỉ cơ quan chuyên môn thuộc cấp trung ương. Trong khi đó, cụm từ “cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường” lại được hiểu là cơ quan chuyên môn thuộc cấp tỉnh. Việc duy trì cả hai nhóm thành phần này trong Hội đồng thẩm định là cần thiết để bảo đảm tính khách quan, đa chiều và có sự tham gia của cả cơ quan trung ương lẫn địa phương. Do đó, dự thảo Thông tư giữ nguyên cách quy định tại điểm a khoản 3, đồng thời sẽ rà soát, chỉnh sửa câu chữ cho rõ ràng hơn để tránh hiểu nhầm giữa cấp trung ương và cấp tỉnh. |
|  | Sở NNMT Quảng Ngãi | Tại khoản 1, Điều 4: Một số sinh vât ngoại lai xâm hại tại Phụ lục 2 của Dự thảo không bao gồm tất cả các tiêu chí, như: gừng dại, cây lược vàng, ốc bươu vàng…không thuộc tiêu chí (d)…; Tiêu chí (e) chưa nêu rõ mức độ khả năng kiểm soát. Do vây, đề nghị điều chỉnh khoản 1 Điều 4 như sau:“1. Tiêu chí xác định loài ngoại lai xâm hại, gồm *loài ngoại lai có một**nhóm hoặc tất cả các tiêu chí sau:**…*e) Khả năng ngăn ngừa, kiểm soát và diệt trừ loài ngoại lai khi xâm hại *ở**cấp độ khó hoặc rất khó.”* | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và sửa đổi tiêu đề khoản 1 theo hướng làm rõ rằng các tiêu chí đều phải được xem xét một cách tổng thể, kết hợp trong quá trình xác định loài ngoại lai xâm hại. Việc này nhằm bảo đảm đánh giá toàn diện, tránh tình trạng chỉ dựa vào một tiêu chí riêng lẻ. |
| **VIII** | **Điều 5 của Dự thảo Thông tư** |
|  | Vụ Pháp chế | Đề nghị xem xét bổ sung trình tự trình ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa tại Điều 4 và Điều 5. |
|  | Bộ Công thương | **Khoản 2 Điều 5**: làm rõ cách thức điều chỉnh Danh mục (ban hành bổ sung danh mục điều chỉnh hay ban hành danh mục mới thay thế Phụ lục 2). | Ý kiến tiếp thu: cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và làm rõ Danh mục sẽ được ban hành thay thế Phụ lục 2. |
|  | Bộ Công thương | **Điểm a khoản 3 Điều 5**: làm rõ khái niệm “bằng chứng khoa học” để thống nhất trong quá trình áp dụng. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | - Khoản 3, cần đánh lại số thứ tự, tương tự tại Mục d, Khoản 3 bị lặp từ “Báo cáo”. Đồng thời cần xem xét làm rõ việc cập nhật Danh mục là ban hành Danh mục mới hay sửa đổi phần Danh mục cũ để tránh gây nhầm lẫn. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu, rà soát và chỉnh sửa tại dự thảo Thông tư. |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Xem xét bổ sung rõ thẩm quyền cấp tỉnh có thể ban hành Danh mục tạm thời tại địa phương trong thời gian chờ cập nhật Danh mục quốc gia – nhằm nâng cao tính chủ động của địa phương. | Ý kiến giải trình: Thẩm quyền của cấp tỉnh đã được quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học. Luật đã xác định rõ trách nhiệm của địa phương trong việc tổ chức điều tra, lập danh mục và báo cáo cấp có thẩm quyền, nhưng không trao thẩm quyền ban hành Danh mục tạm thời tại cấp tỉnh.Để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và không vượt quá phạm vi được Luật quy định, dự thảo Thông tư không bổ sung quy định về Danh mục tạm thời của cấp tỉnh.  |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Bổ sung nghĩa vụ chia sẻ dữ liệu liên vùng/lên cổng dữ liệu quốc gia về loài ngoại lai xâm hại | Ý kiến giải trình: Khoản 1 Điều 54 Luật Đa dạng sinh học đã quy định rõ trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc công khai Danh mục loài ngoại lai xâm hại và thông tin liên quan trên trang thông tin điện tử của mình. Đồng thời, khoản 2 Điều 50 cũng quy định trách nhiệm UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường để phục vụ việc tổng hợp, quản lý thống nhất ở cấp quốc gia.Như vậy, nghĩa vụ công khai và chia sẻ dữ liệu đã được Luật quy định đầy đủ; dự thảo Thông tư không bổ sung thêm quy định riêng để tránh trùng lặp và bảo đảm thống nhất với Luật Đa dạng sinh học. |
|  | Sở NNMT tỉnh Đắk Lắk | Tại Điều 5 bản dự thảo Thông tư có 2 mục "3" đề nghị điều chỉnh thành mục 3 và mục 4; tại điểm d, mục 3, bỏ bớt cụm từ "Báo cáo" | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu, rà soát và chỉnh sửa nhằm đảm bảo tính thống nhất của văn bản. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Khoản 3 Điều 5: Cần bổ sung thời gian định kỳ rà soát cụ thể để đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh mục loài ngoại lai đáp ứng tiêu chí. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu, rà soát và sửa tại dự thảo Thông tư. |
|  | Sở NNMT Điện Biên | Tại điểm b khoản 4 Điều 5 quy định Thành phần hồ sơ “Dự thảo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định Danh mục loài ngoại lai xâm hại;”; tuy nhiên, tại mẫu số 04 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư, trích yếu của Quyết định là “Về việc ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa các nội dung để bảo đảm tính thống nhất. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại Mẫu số 4 Phụ lục 1 của dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Hà Tĩnh | Tại Mục d Khoản 3 Điều 5 Dự thảo Thông tư, đề nghị xem xét, chỉnh sửa lại: “d) Báo cáo xác định nguy cơ xâm hại của loài ngoại lai”. - Tại Khoản 3 Điều 5 Dự thảo Thông tư. Danh mục loài ngoại lai xâm hại được rà soát…, đề nghị chỉnh sửa thành “Khoản 4 Điều 5”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu, rà soát và điều chỉnh nhằm đảm bảo tính thống nhất của văn bản. |
|  | Sở NNMT Quảng Ngãi | Tại điểm a, Khoản 3, Điều 5 đề nghị chỉnh sửa “Phát hiện loài mới có bằng chứng khoa học về nguy cơ xâm hại hoặc...” thành “Phát hiện loài *ngoại lai* mới có bằng chứng khoa học về nguy cơ xâm hại hoặc...”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã rà soát và điều chỉnh tại dự thảo Thông tư. |
| **XIX** | **Điều 6 của Dự thảo Thông tư** |
|  | Vụ Pháp chế | Đề nghị xem xét quy định cụ thể việc kiểm soát loài ngoại lai xâm hại, vì theo quy định tại khoản 7 Điều 7 Luật Đa dạng sinh học thì cấm hành vi nhập khẩu, phát triển loài ngoại lai xâm hại. Mặt khác, đối với những loài ngoại lai xâm hại đã xuất hiện ở Việt Nam cần có quy định cụ thể để kiểm soát. | Ý kiến giải trình: Các quy định về kiểm soát loài ngoại lai xâm hại đã được quy định tại Điều 51 và Điều 53 Luật Đa dạng sinh học, bao gồm: kiểm soát nhập khẩu, sự xâm nhập, lây lan và phát triển của loài ngoại lai xâm hại nội dung này áp dụng đối với cả loài ngoại lai xâm hại chưa có mặt và loài ngoại lai xâm hại đã có mặt ở Việt Nam.  |
|  | Bộ Công thương | **Khoản 2 Điều 6**: đề nghị bổ sung pháp luật chuyên ngành trong lĩnh vực **lâm nghiệp**. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | - Đề nghị tách khoản 1 Điều 6 như sau: “1. Việc kiểm soát, nhập khẩu, sự xâm nhập, lây lan và phát triển của loài ngoại lai xâm hại thực hiện theo quy định tại Điều 51, 53 của Luật Đa dạng sinh học; 2. Việc khảo nghiệm và cấp phép nuôi, trồng loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại thực hiện theo quy định pháp luật về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và lâm nghiệp”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Thái Nguyên | Khoản 1 Điều 6: đề nghị xem xét nội dung: “Việc khảo nghiệm và cấp phép nuôi, trồng loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại thực hiện theo quy định pháp luật về trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản.”. Lý do: xem xét đảm bảo tính thống nhất của các văn bản. Mặc dù khoản 1 Điều 52 Luật Đa dạng sinh học năm 2008 có quy định kiểm soát việc nuôi trồng loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại. Tuy nhiên, trong dự thảo Thông tư không có danh mục loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại. Vì vậy không có cơ sở để xác định loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại để khảo nghiệm, cấp phép. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều 6 thành: “*Việc khảo nghiệm và cấp phép nuôi, trồng loài ngoại lai thực hiện theo quy định của pháp luật về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và lâm nghiệp*”. Việc điều chỉnh này nhằm bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ với khoản 3 Điều 52 Luật Đa dạng sinh học, đồng thời phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật chuyên ngành (Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản, Luật Lâm nghiệp). Như vậy, quy định trong dự thảo Thông tư đã khắc phục được bất cập nêu trong góp ý, đồng thời tránh sự chồng chéo hoặc mâu thuẫn trong hệ thống pháp luật. |
|  | Cục Chăn nuôi và Thú y | Khoản 2 Điều 6: Đề nghị bỏ. | Ý kiến giải trình: Đối với nhóm đối tượng gây bệnh, kiểm dịch động vật hoặc kiểm dịch thực vật đã được quản lý chặt chẽ thông qua hệ thống danh mục riêng và quy trình đánh giá nguy cơ, kiểm soát rủi ro đặc thù trong lĩnh vực thú y và kiểm dịch thực vật và được thực hiện thống nhất trong phạm vi toàn quốc. Việc loại trừ quản lý các đối tượng nêu trên nhằm tránh chồng chéo giữa pháp luật về đa dạng sinh học và pháp luật chuyên ngành khác. |
|  | Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | Tại Điều 6, khoản 2 sửa cụm từ “kiểm dịch và bảo vệ thực vật” thành “Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Vụ Pháp chế | Khoản 2, đề nghị cân nhắc quy định viện dẫn áp dụng theo quy định của pháp luật về thú y, kiểm dịch và bảo vệ thực vật, vì theo quy định của Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật chỉ có khái niệm: sinh vật gây hại (khoản 6 Điều 3), sinh vật gây hại lạ (khoản 7 Điều 3). | Ý kiến giải trình: Khái niệm “sinh vật gây hại lạ” tại khoản 7 Điều 3 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật có nội hàm tương đồng với khái niệm “loài ngoại lai xâm hại” trong Luật Đa dạng sinh học, đều chỉ các loài sinh vật không có trong thành phần bản địa, có khả năng gây hại đến sinh vật và hệ sinh thái tại nơi xuất hiện. Vì vậy, việc dẫn chiếu và áp dụng quy định của pháp luật về kiểm dịch và bảo vệ thực vật là phù hợp, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, đồng thời không làm thay đổi bản chất quản lý loài ngoại lai xâm hại. |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | - Khoản 2: xem xét gộp “đối tượng kiểm dịch động vật và đối tượng kiểm dịch thực vật” thành “đối tượng kiểm dịch động vật hoặc thực vật” để câu văn mạch lạc. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Khoản 3: Nội dung thông tin về loài ngoại lai xâm hại. Ngoài nội dung đã ghi trong Thông tư thì cần bổ sung thêm thông tin lịch sử xâm hại của loài. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại mẫu số 2 Phụ lục 1 của dự thảo Thông tư |
|  | UBND tỉnh Nghệ An | Đề nghị bổ sung, điều chinh điểm a khoản 3 Điều 6 dự thảo Thông tư, thành nội dung: “a) Nội dung thông tin về loài ngoại lai xâm hại: tên khoa học, tên tiếng Việt, đặc điểm sinh học của loài, hình ảnh của loài ngoại lai xâm hại; phạm vi (khu vực) phân bố, môi trường sống; mức độ xâm hại của loài ngoại lại xâm hại và biện pháp ngăn ngừa, kiểm soát loài ngoại lai xâm hại; | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa khoản 3 Điều 6 để bảo đảm thống nhất với khoản 1 Điều 54 Luật Đa dạng sinh học, theo đó thông tin công khai về loài ngoại lai xâm hại bao gồm khu vực phân bố và mức độ xâm hại. Những thông tin chi tiết khác như đặc điểm sinh học, hình ảnh hay biện pháp kiểm soát sẽ được cung cấp thông qua cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hoạt động truyền thông, hướng dẫn kỹ thuật, thay vì quy định cứng trong Thông tư. Cách tiếp cận này bảo đảm tính linh hoạt, tránh chồng chéo và đúng phạm vi mà Luật đã quy định. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Điểm b Khoản 3: Cần bổ sung hình thức công khai, phương thức công khai (như Danh mục, bản đồ phân bố,…để tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận).  | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa khoản 3 Điều 6 để bảo đảm thống nhất với khoản 1 Điều 54 Luật Đa dạng sinh học, theo đó thông tin công khai về loài ngoại lai xâm hại bao gồm khu vực phân bố và mức độ xâm hại. Những thông tin chi tiết khác như đặc điểm sinh học, hình ảnh hay biện pháp kiểm soát sẽ được cung cấp thông qua cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hoạt động truyền thông, hướng dẫn kỹ thuật, thay vì quy định cứng trong Thông tư. Cách tiếp cận này bảo đảm tính linh hoạt, tránh chồng chéo và đúng phạm vi mà Luật đã quy định. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Cần bổ sung trách nhiệm phối hợp kiểm soát của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan chuyên ngành | Ý kiến giải trình: Việc kiểm soát loài ngoại lai xâm hại đã được quy định tại Điều 51, 53 Luật Đa dạng sinh học. Căn cứ quy định này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sẽ chỉ đạo việc phối hợp giữa các đơn vị quản lý trên địa bàn tỉnh. |
|  | Sở NNMT Điện Biên | Tại điểm a, khoản 3 Điều 6 của Dự thảo, đề xuất bổ sung thêm về "con đường du nhập" vào nội dung công khai thông tin để nâng cao nhận thức cộng đồng về các rủi ro… | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã rà soát và điều chỉnh khoản 3 Điều 6 để bảo đảm thống nhất với khoản 1 Điều 54 Luật Đa dạng sinh học, theo đó thông tin công khai về loài ngoại lai xâm hại bao gồm khu vực phân bố và mức độ xâm hại. Những thông tin chi tiết khác như đặc điểm sinh học, hình ảnh hay biện pháp kiểm soát sẽ được cung cấp thông qua cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hoạt động truyền thông, hướng dẫn kỹ thuật, thay vì quy định ràng buộc pháp lý trong Thông tư. Cách tiếp cận này bảo đảm tính linh hoạt, tránh chồng chéo và đúng phạm vi mà Luật đã quy định. |
|  | Sở NNMT Hà Tĩnh | Tại Điều 6 Dự thảo Thông tư, đề nghị xem xét, nghiên cứu, bổ sung quy định cụ thể đối với việc kiểm soát các loài ngoại lai đã và đang tồn tại phổ biến tại Việt Nam nhưng khó loại bỏ hoàn toàn. (*Lý do: Thực tế trong thời gian qua đã thực hiện nhiều giải pháp kiểm soát sinh vật ngoại lai như cấm nuôi trồng, xử lý vi phạm hành chính … tuy vậy vẫn có một số loài sinh vật ngoại lai như ốc bươu vàng, rùa tai đỏ… vẫn tồn tại, phát triển ở nhiều địa phương; để kiểm soát tốt các loại ngoại lai này cần có quy định cụ thể việc kiểm soát và quy định rõ hơn về trách nhiệm của các cơ quan kiểm dịch (động vật, thực vật) trong việc giám sát và ngăn chặn sự xâm nhập của loài ngoại lai tại các cửa khẩu.)* | Ý kiến giải trình: Điều 6 dự thảo Thông tư đã dẫn chiếu đến Điều 51, 53 Luật Đa dạng sinh học và quy định rõ việc kiểm soát theo pháp luật chuyên ngành. Thực tế, mỗi nhóm loài ngoại lai có cách tiếp cận kiểm soát khác nhau: loài thuộc diện kiểm dịch động vật do hệ thống thú y quản lý; loài gây hại thực vật do bảo vệ và kiểm dịch thực vật kiểm soát. Do đó, dự thảo không quy định chi tiết riêng cho từng loài mà áp dụng theo luật chuyên ngành tương ứng để bảo đảm thống nhất. |
|  | Sở NNMT Hà Tĩnh | Tại Mục a khoản 3 Điều 6 Dự thảo Thông tư, đề nghị xem xét bổ sung thêm thông tin công bố về loại ngoại lai xâm hại “Các đặc điểm của loài có nguy cơ ảnh hưởng bất lợi đến môi trường, đa dạng sinh học và sức khỏe con người”.  | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã rà soát và chỉnh sửa khoản 3 Điều 6 để bảo đảm thống nhất với khoản 1 Điều 54 Luật Đa dạng sinh học, theo đó thông tin công khai về loài ngoại lai xâm hại bao gồm khu vực phân bố và mức độ xâm hại. Những thông tin chi tiết khác như đặc điểm sinh học, hình ảnh hay biện pháp kiểm soát sẽ được cung cấp thông qua cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hoạt động truyền thông, hướng dẫn kỹ thuật, thay vì quy định cứng trong Thông tư. Cách tiếp cận này bảo đảm tính linh hoạt, tránh chồng chéo và đúng phạm vi mà Luật đã quy định. |
|  | Sở NNMT Hà Tĩnh | Thống nhất sử dụng cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” và “Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” trong Dự thảo Thông tư. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Quảng Ngãi | Tại Khoản 1, Điều 6 “Việc khảo nghiệm và cấp phép nuôi, trồng loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại thực hiện theo quy định pháp luật về trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản” đề nghị bổ sung “Việc khảo nghiệm và cấp phép nuôi, trồng loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại thực hiện theo quy định pháp luật về trồng trọt, *lâm nghiệp,* chăn nuôi và thủy sản”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
| **X** | **Điều 7 của Dự thảo Thông tư** |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | - Đề nghị bổ sung 01 điều về tổ chức thực hiện và quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, các cơ quan phối hợp và các đơn vị có liên quan khi thực hiện Thông tư. - Ngoài ra, đề nghị nghiên cứu bổ sung các quy định về quản lý loài ngoại lai cho từng giai đoạn từ khi bắt đầu xâm nhập vào Việt Nam. | Ý kiến giải trình: Khoản 3 Điều 7 dự thảo đã quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Thông tư, do đó không cần bổ sung thêm điều riêng về tổ chức thực hiện để tránh trùng lặp. Đối với đề nghị bổ sung quy định quản lý loài ngoại lai theo từng giai đoạn, các nội dung này đã được Luật Đa dạng sinh học quy định tại các Điều 51, 52, 53; dự thảo Thông tư chỉ hướng dẫn Điều 50 nên không mở rộng quy định. |
|  | UBND thành phố Đà Nẵng | Về Khoản 2 Điều 7 của dự thảo Thông tư: bổ sung tên đơn vị ban hành Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT ngày 28/12/2018 là Bộ Tài nguyên và Môi trường.  | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở TNMT Điện Biên | Điều 7 Hiệu lực thi hành, đề nghị chỉnh sửa như sau để bảo đảm thống nhất giữa tên Điều và nội dung của Điều: “**Điều 7. Điều khoản thi hành** 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025 và thay thế Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tiêu chí xác định và ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại. 2. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này./.”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
| **XI** | **Phụ lục của Dự thảo Thông tư** |
|  | Bộ Tư pháp | Danh mục loài ngoại lai xâm hại là vấn đề chuyên môn – kỹ thuật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, **Bộ Tư pháp không có ý kiến cụ thể** về loài. |  |
|  | Bộ Công thương | Mục B (Động vật không xương sống): đề nghị bổ sung loài **sâu đầu đen hại dừa (Opisina arenosella Walker).** | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo sẽ nghiên cứu bổ sung vào bảng tổng hợp rà soát Danh mục loài ngoại lai xâm hại. |
|  | Bộ Công an  |  **Các Phụ lục**: Cần rà soát, thống nhất các khái niệm (“Con đường du nhập”, “khả năng du nhập”, “tình trạng lan rộng”, “khả năng lan rộng”...). | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm | 1. Đề nghị rà soát lại các mẫu phụ lục theo đúng quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.2. Các tiêu chí đánh giá tại các biểu mẫu còn mang tính chất định tính, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung các yếu tố mang tính định lượng cụ thể, chi tiết hơn. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Vụ Pháp chế | Đề nghị rà soát kỹ lưỡng các nội dung quy định tại mẫu số 01, 02 và 03. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh nhằm đảm bảo sự thống nhất tại các Mẫu số 01, 02 và 03 cũng như thống nhất với các nội dung quy định tại dự thảo Thông tư. |
|  | Cục Chăn nuôi và Thú y | - Tiêu đề Mẫu số 1: Đề nghị sửa thành "báo cáo kết quả điều tra loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại", tương tự với các phụ lục có liên quan đề nghị khi chưa xác định là loài ngoại lai xâm hại thì cần ghi "có nguy cơ" trước từ "xâm hại" | Ý kiến giải trình: Khoản 3 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học chỉ quy định trách nhiệm điều tra loài ngoại lai xâm hại, không bao gồm tất cả các loài ngoại lai. Do đó, dự thảo Thông tư chỉ tập trung hướng dẫn chi tiết đối với loài ngoại lai xâm hại, bảo đảm đúng phạm vi được Luật quy định. Việc mở rộng phạm vi điều tra sang toàn bộ loài ngoại lai vượt quá thẩm quyền và không phù hợp với quy định hiện hành. |
|  | Cục Chăn nuôi và Thú y | - Mẫu số 01 và 2: Cần đưa vào báo cáo các thông số định lượng các tiêu chí xâm hại để dễ dàng đưa ra được đánh giá nguy cơ xâm hại, ví dụ ảnh hưởng tới sức khỏe: số lượng người đã và dự kiến bị ảnh hưởng, ảnh hưởng kinh tế quy đổi ra giá trị tiền tệ ước tính là bao nhiêu VND. Đồng thời nên quy định giá trị thiệt hại có thể từ bao nhiêu thì cần tiến hành các bước tiếp theo. Bổ sung thêm thông tin về giá trị mà loài xâm hại có thể đem lại để cân nhắc so với thiệt hại chúng gây ra. | Ý kiến giải trình: Việc đánh giá nguy cơ xâm hại của loài ngoại lai hiện nay có nhiều phương pháp khác nhau (ví dụ: HARMONIA+, GB Non-native Risk Assessment, EICAT…), mỗi phương pháp xây dựng bộ tiêu chí và định lượng riêng. Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng không ấn định một phương pháp duy nhất, nhằm tạo sự linh hoạt, phù hợp với điều kiện khoa học – kỹ thuật và thực tiễn quản lý trong từng giai đoạn. |
|  | Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | + Phần I, mục 3, khoản b sửa thành “Phạm vi phân bố, ký chủ, môi trường sống, con đường du nhập, thiết lập quần thể và lan rộng trong điều kiện tự nhiên”. + Phụ lục, phần II: sửa thành “II. Phạm vi phân bố, ký chủ, môi trường sống, tình trạng du nhập, lan rộng và thiết lập quần thể trong điều kiện tự nhiên” | Ý kiến giải trình: Dự thảo Thông tư được xây dựng để áp dụng cho tất cả các nhóm loài ngoại lai xâm hại. Trong đó:- Cụm từ “ký chủ” chỉ phù hợp đối với các loài sinh vật gây bệnh, ký sinh.- Cụm từ “môi trường sống” đã bao hàm nội dung liên quan đến ký chủ, cũng như các điều kiện sinh thái khác của loài.Do vậy, việc chỉ sử dụng khái niệm “môi trường sống” trong dự thảo là ngắn gọn, bao quát, phù hợp với nhiều nhóm loài khác nhau, đồng thời tránh trùng lặp và đảm bảo tính thống nhất trong áp dụng. |
|  |  | + Đề nghị bổ sung số hiệu của Phụ lục “Thông tin về kết quả điều tra đối với từng loài ngoại lai xâm hại”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Vụ Khoa học và Công nghệ | Mẫu số 1, phụ lục 1: đề nghị xem xét bổ sung dòng “Kính gửi và Nơi nhận” theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (Điểm b Khoản 9 Mục II Phần I Phụ lục I, tại trang 7). Phụ lục ..... Thông tin về kết quả điều tra đối với từng loài ngoại lai xâm hại, phần II, các mục 4, 5; Phần III, mục 1, đề nghị trình bày gọn lại và không viết dưới dạng câu hỏi; Phần IV, mục 2: giải pháp diệt trừ, đề nghị quy định sử dụng chế phẩm sinh học/hóa học (hạn chế tối đa giải pháp hóa học: thuốc trừ cỏ, bả…). | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Đề nghị cơ quản soạn thảo chỉnh sửa lại tên các biểu mẫu trùng khớp với tên từng biểu mẫu cụ thể (Mẫu số 01, 03); chỉnh sửa lại mẫu 04 đúng theo thể thức quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về Công tác văn thư. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Điện Biên | Phụ lục 1 Các Biểu mẫu, đề nghị rà soát lại trích yếu của các mẫu ban hành tại Phụ lục 1 để bảo đảm tính thống nhất, ví dụ: tại biểu liệt kê các mẫu, Mẫu 01 Mẫu Báo cáo điều tra loài ngoại lai xâm hại, tuy nhiên đối chiếu với mẫu số 01 kèm theo, trích yếu của báo cáo là “Báo cáo kết quả điều tra loài ngoại lai xâm hại”; Tên gọi của biểu mẫu số 03: Tại Bảng kê phụ lục 1 là “Mẫu Phiếu đánh giá kết quả thẩm định loài ngoại lai xâm hại”; Tại biểu mẫu chi tiết có tiêu đề là “PHIẾU THẨM ĐỊNH LOÀI NGOẠI LAI XÂM HẠI”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Lai Châu | Tên báo cáo kết quả điều tra loài ngoại lai xâm hại tại khoản 3 Điều 3 và tên phiếu ý kiến thẩm định tại điểm b khoản 3 Điều 4 của dự thảo Thông tư chưa thống nhất với tên gọi tương ứng tại Phụ lục I – Các mẫu biểu ban hành kèm theo. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa để đảm bảo sự thống nhất giữa nội dung Thông tư và phụ lục kèm theo. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Mẫu số 01: Sửa lại các mục Nội dung điều tra như góp ý Điều 3 | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | + Phần II. Mục 2. Bổ sung các mức nguy cơ cụ thể cho từng tiêu chí. + Phần II, mục 2.5 bổ sung tác động gián tiếp, tác động trực tiếp đến kinh tế và mức nguy cơ cụ thể của các tác động tiêu cực ảnh hưởng đến kinh tế. + Phần III, mục 1.2: Đề nghị bổ sung mức nguy cơ cụ thể đối với các tiêu chí 2, 3, 4, 5 để phân chia thành mức Thấp, Trung Bình, Cao trong dự thảo.+ Phần III, mục 2. Đề nghị bổ sung căn cứ để quyết định loài sinh vật gây hại đưa vào danh mục ngoại lại xâm hại  | Ý kiến giải trình: Việc đánh giá nguy cơ xâm hại của loài ngoại lai hiện nay có nhiều phương pháp khác nhau (ví dụ: HARMONIA+, GB Non-native Risk Assessment, EICAT…), mỗi phương pháp xây dựng bộ tiêu chí và ngưỡng đánh giá riêng. Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng không ấn định một phương pháp duy nhất, nhằm tạo sự linh hoạt, phù hợp với điều kiện khoa học – kỹ thuật và thực tiễn quản lý trong từng giai đoạn. Do đó, dự thảo chỉ quy định các tiêu chí chung để xác định loài ngoại lai xâm hại, còn ngưỡng định lượng cụ thể sẽ theo quy định, hướng dẫn của từng phương pháp đánh giá được lựa chọn khi triển khai. Cách tiếp cận này bảo đảm tính khách quan, khoa học, đồng thời tránh sự cứng nhắc khi có sự thay đổi, cập nhật về phương pháp đánh giá quốc tế. |
|  | Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | + Phần II, mục 2.6: sửa thành “Biện pháp ngăn ngừa, kiểm soát, diệt trừ loài ngoại lai (các biện pháp cơ học, hóa học, sinh học, quản lý môi trường sống…)(tham khảo ở các nước khác trên thế giới đã áp dụng). | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu theo hướng quy định nội dung biện pháp kiểm soát, diệt trừ loài ngoại lai, đồng thời bỏ tiêu chí này ra khỏi phần xác định mức độ xâm hại. Đây là thông tin phục vụ công tác quản lý, tham khảo kinh nghiệm quốc tế, nhưng không phải là căn cứ để đánh giá nguy cơ xâm hại của loài. |
|  | Vụ Khoa học và Công nghệ | Đây là Báo cáo do Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học tổ chức lập. Vì vậy, đề nghị rà soát bổ sung “Kính gửi, Nơi nhận” và điều chỉnh phần IV của Báo cáo (Thông tin người đánh giá) để phù hợp với yêu cầu của báo cáo. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Mẫu số 02: Phần kết luận và khuyến nghị: Mục 1.2. Đánh giá nguy cơ xâm hại của loài ngoại lai: Phân bố tự nhiên của loài (tiêu chí 1): Sửa lại là loài có phân bố tự nhiên ở Việt Nam và loài không có phân bố ở Việt Nam- Là loài có phân bố tự nhiên ở Việt Nam - Là loài không có phân bố tự nhiên ở Việt Nam | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | UBND tỉnh Nghệ An | Đề nghị bổ sung ý 1, mục 1.2, phần III, Phụ lục mẫu số 02 kèm theo dự thảo Thông tư, nội dung đánh giá chỉ tiêu phân bố tự nhiên của loài: “Loài không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam". | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Hà Nội | Tại mục 1.2, phần III: Đề nghị xem xét sửa đổi “Phân bố tự nhiên của loài (tiêu chí 1): Là loài không có phân bố tự nhiên ở Việt Nam”.  | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Sở NNMT Quảng Ninh | Tại Phụ lục Thông tin về kết quả điều tra đối với loài ngoại lai xâm hại: Tiêu đề mục 2 phần IV “Biện pháp ngăn ngừa, kiểm soát và diệt trừ” chỉnh sửa thành “Biện pháp kiểm soát và diệt trừ”. Lý do: Thống nhất với nội dung trong mục và không trùng tên với mục 1 của mục IV là “Biện pháp ngăn ngừa”. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Vụ Khoa hoc và Công nghệ | Đề nghị bổ sung HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH LOÀI NGOẠI LAI XÂM HẠI dưới tên đơn vị BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG. Tên phiếu đề nghị viết đúng theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều của Thông tư: “Phiếu ý kiến thẩm định loài ngoại lai xâm hại”.+ Đề nghị bổ sung mẫu Biên bản họp Hội đồng thẩm định loài ngoại lai xâm hại. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Tiêu chí đánh giá loài ngoại lai xâm hại Mẫu 02, Mẫu 03 Đã áp dụng đầy đủ 6 tiêu chí đánh giá (phân bố, lan rộng, tác động sinh thái, y tế, kinh tế, kiểm soát), nhưng cần ghi rõ Tiêu chỉ xác định loài NLXH gồm chỉ 1 trong các tiêu chí này hay cả 6 tiêu chí này? | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và làm rõ tại khoản 1 Điều 4 theo đó tất cả các tiêu chí được nêu tại khoản 1 Điều 4 đều phải được xem xét đồng thời. |
|  | Vụ Khoa học và Công nghệ | Đề nghị bổ sung căn cứ Quyết định: *Căn cứ Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày/tháng/năm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về thành lập Hội đồng .....; Xét kết quả làm việc của Hội đồng tại biên bản họp ngày ....;*  | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, điều chỉnh tại dự thảo Thông tư |
|  | Cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật | - Các loài số 5, 11, 12, 13, 14, 15, 16 và 17 (mục B) là các loài đối tượng kiểm dịch thực vật của Việt Nam được ban hành trong Thông tư số 04/2023/TT BNNPTNT ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Ban hành Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là Thông tư số 04/2023/TT-BNNPTNT). Việc quản lý các loài này đều đã tuân thủ quy định của Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật và văn bản dưới luật; vì vậy đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc khi đưa vào danh mục loài ngoại lai xâm hại. - Các loài số 20, 21, 22, 23 và 24 (mục E) không phải đối tượng kiểm dịch thực vật của Việt Nam (theo Thông tư số 04/2023/TT-BNNPTNT), nên việc đề xuất các loài này là đối tượng kiểm dịch thực vật là không chính xác.  | Ý kiến giải trình: Theo quy định tại khoản 18 và 19 Điều 3 Luật Đa dạng sinh học, các loài ngoại lai xâm hại bao gồm tất cả các nhóm loài. Do đó, Thông tư áp dụng đối với tất cả các nhóm loài ngoại lai xâm hại, bao gồm thực vật, động vật, thủy sinh và vi sinh vật.Đối với những đối tượng đã có quy định quản lý chuyên ngành (như giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, vi sinh vật gây bệnh…), việc quản lý vẫn được thực hiện phù hợp và đồng bộ với các luật chuyên ngành, trên cơ sở phối hợp giữa Bộ Nông nghiệp và Môi trường với các cơ quan có thẩm quyền. Như vậy, Thông tư bảo đảm tính toàn diện và thống nhất, không loại trừ nhóm loài nào, đồng thời không trùng lặp, chồng chéo với pháp luật hiện hành. |
|  | Vụ Pháp chế | Đề nghị đơn vị chủ trì báo cáo cụ thể các loài bổ sung mới so với Danh mục loài ngoại lai xâm hại ban hành kèm theo Thông tư số 35/2018/TT BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2018 quy định tiêu chí xác định và ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến góp ý, các loài đưa vào đưa ra được sắp xếp trong bản tổng hợp rà soát Danh mục loài ngoại lai xâm hại. Cơ quan soạn thảo sẽ báo cáo Lãnh đạo Bộ tổ chức các hội đồng chuyên môn để thẩm định việc đưa vào đưa ra và kèm theo trong hồ sơ trình. |
|  | Cục Chăn nuôi và Thú y | Phụ lục 1. a) Điều chỉnh “Vi-rút gây bệnh cúm gia cầm” thành “Vi-rút gây bệnh cúm trên các loài động vật” tại số thứ tự 4, mục A Phụ lục 1 Thông tư nêu trên Vi-rút gây bệnh Cúm gia cầm (CGC) xuất hiện tại Việt Nam từ năm 2003 và thuộc Danh mục bệnh động vật trên cạn phải công bố dịch và Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người, quy định tại Phụ lục 01 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Bệnh không chỉ gây thiệt hại lớn về kinh tế cho ngành chăn nuôi mà còn có thể lây sang người, gây nguy hiểm đến sức khỏe cộng đồng. Tính từ đầu năm 2025 cho đến nay (21/4/2025) đã có 07 ổ dịch CGC tại Việt Nam, thiệt hại hơn 22.300 con gia cầm. Theo thông tin từ Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa dịch bệnh Hoa Kỳ (USCDC), vi-rút CGC A/H5N1 lần đầu được phát hiện trên bò sữa tại Hoa Kỳ vào tháng 3/2024 và trên lợn vào tháng 10/2024. Do đặc tính lây nhiễm trên nhiều loài vật đã được chứng minh, Cục Chăn nuôi và Thú y đề xuất đổi tên “Vi-rút gây bệnh cúm gia cầm” thành “Vi-rút gây bệnh cúm trên các loài động vật”. b) Bổ sung “Vi-rút gây bệnh Dịch tả lợn Châu Phi” vào mục A. Phụ lục 1 Thông tư nêu trên Theo thông tin từ Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ, vi-rút gây bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) được ghi nhận lần đầu vào năm 1921 tại Châu Phi. Vi-rút DTLCP xuất hiện tại Việt Nam vào năm 2019 và gây thiệt hại nặng nề cho ngành chăn nuôi lợn. Tính từ đầu năm 2025 cho đến nay (21/4/2025) đã có 93 ổ dịch DTLCP trên cả nước, thiệt hại hơn 5.600 con lợn. Nhằm ứng phó và tăng cường phòng, chống bệnh DTLCP, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 để bổ sung bệnh DTLCP vào Danh mục bệnh động vật trên cạn phải 2 công bố dịch tại Phụ lục 01 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016. c) Bổ sung “Vi-rút gây bệnh Viêm da nổi cục” vào mục A. Phụ lục 1 Thông tư nêu trên Theo Tổ chức Thú y thế giới, vi-rút gây bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) được ghi nhận lần đầu vào năm 1929 tại Châu Phi. Vi-rút VDNC xuất hiện tại Việt Nam vào năm 2020 và tuy không gây chết nhiều nhưng lại làm gia súc còi cọc, ảnh hưởng tới khả năng sinh sản của con vật, làm giảm năng suất. Nhằm ứng phó và tăng cường phòng, chống bệnh VDNC, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 để bổ sung bệnh VDNC vào Danh mục bệnh động vật trên cạn phải công bố dịch tại Phụ lục 01 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016.  | Ý kiến giải trình: Hiện nay, Tổ chức Y tế thế giới WHO và Tổ chức Thú y thế giới thống nhất gọi loài là cúm gia cầm (avian influenza) do loài gây bệnh cả trên người và động vật.<https://www.woah.org/en/disease/avian-influenza/><https://www.who.int/westernpacific/wpro-emergencies/surveillance/avian-influenza>Ý kiến tiếp: Đã tiếp thu và bổ sung 02 loài virus gây bệnh viêm da nổi cục và virus gây bệnh dịch tả lợn châu Phi vào rà soát, tổng hợp Danh mục loài ngoại lai xâm hại. |
|  | Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam | Phụ lục 2: Danh mục Ngoại lai xâm hại có sự khác biệt với danh mục ở TT35/2018 vì vậy cần Cần có quy định rõ ràng về “ bằng chứng khoa học” để bổ sung hoặc loại bỏ một loài khỏi danh mục – (vì với 6 loài thực vật bổ sung trong danh mục ở Phụ lục 2 này so với TT35/2018, rõ ràng cũng chưa được Bộ thẩm định theo tỉnh thần của thông tư này mà đã đưa vào Phụ lục 2 danh mục loài Ngoại lai xâm hại NLXH ?) | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến góp ý, các loài đưa vào đưa ra được sắp xếp trong bản tổng hợp rà soát Danh mục loài ngoại lai xâm hại. Cơ quan soạn thảo sẽ báo cáo Lãnh đạo Bộ tổ chức các hội đồng chuyên môn để thẩm định việc đưa vào đưa ra và kèm theo trong hồ sơ trình. |
|  | Cục Thuỷ sản và Kiểm ngư | Tại khoản 1 Điều 5. Danh mục loài ngoại lai xâm hại quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư: Cục Thủy sản và Kiểm ngư tiếp tục đề nghị đưa cáchim trắng toàn thân (*Colossoma brachypomum*) và cá trê phi (*Clarias gariepinus)* ra khỏi Danhh mục loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại theo văn bản số 298/TSKN-GTATS ngày 18/4/2025 của Cục Thủy sản và Kiểm ngư; Đồng thời, đề nghị Ban soạn thảo không đưa bổ sung bất kỳ loài thủy sản nào có tên tại Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam ban hành tại Phụ lục IV, Nghị định 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ vào Danh mục loài ngoại lai xâm hại quy định tại Dự thảo Thông tư. | Ý kiến giải trình: Hiện nay, theo kết quả đánh giá xác định nguy cơ, 03 loài này thuộc nhóm nguy cơ trung bình. Theo tiếp cận phòng ngừa các loài nguy cơ trung bình và cao được đề xuất vào Danh mục loài ngoại lai xâm hại. Cơ quan soạn thảo sẽ báo cáo Lãnh đạo Bộ tổ chức các hội đồng chuyên môn để thẩm định việc đưa vào đưa ra và kèm theo trong hồ sơ trình. |
|  | Sở Nông nghiệp và Môi trường Khánh Hòa | Đối với “Phụ lục 2. Danh mục loài ngoại lai xâm hại” ban hành kèm theo Thông tư, đề nghị bổ sung phân loại theo mức độ nguy hại của loài ngoại lai xâm hại (cao, trung bình, thấp), đồng thời bổ sung quy định về cơ chế, biện pháp quản lý cho phù hợp. Ngoài ra, để dự thảo được hoàn thiện, đề nghị rà soát, chỉnh sửa một số lỗi soạn thảo dự thảo Thông tư. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu và cập nhật lại biểu mẫu Danh mục loài ngoại lai xâm hại tại Phụ lục 2 |
|  | Sở NNMT Điện Biên | Phụ lục 2 Dự thảo Danh mục loài ngoại lai xâm hại: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, lược bỏ (hoặc thay thế nội dung phù hợp) đối với 02 cột trong bảng: Cột “Danh mục thuộc Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT” và cột “Đề xuất”, với lý do sau: - Việc so sánh giữa dự thảo Thông tư mới và Thông tư số 35/2018/TT BTNMT chỉ nên để ở phần thuyết minh so sánh, không nên đưa vào Phụ lục Danh mục, và Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT cũng hết hiệu lực từ ngày Thông tư này có hiệu lực. - Do việc ban hành loài ngoại lai xâm hại căn cứ dựa trên kết quả quá trình điều tra, báo cáo xác định nguy cơ xâm hại và kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định. Vì vậy, việc đưa danh sách các loài vào danh mục nhưng vẫn phải “Cập nhật xác định nguy cơ” hay “giữ nguyên” đối với loài đó là chưa hợp lý. Trường hợp 3 Danh mục được ban hành nhưng cần cập nhật xác định nguy cơ để đưa đối tượng vào hoặc ra khỏi Danh mục, thì sẽ thực hiện việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư đã ban hành theo quy định. - Tại cột Đề xuất có nội dung “Đối tượng kiểm dịch thực vật”: Nội dung này cần được Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu bổ sung Danh mục đối tượng Kiểm dịch thực vật của Việt Nam trước khi đưa vào Danh mục sinh vật ngoại lai xâm hại để đảm bảo thống nhất; đồng thời, tại Danh mục sinh vật ngoại lai xâm hại, nên đặt cụm từ “Đối tượng kiểm dịch thực vật” ở cột “Ghi chú” để cơ quan quản lý nắm bắt, thực hiện. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu và cập nhật lại biểu mẫu Danh mục loài ngoại lai xâm hại tại Phụ lục 2 |
|  | Sở NNMT Hải Phòng | 1. Xem xét lại đối tượng Cá rô phi vằn (Oreochromis niloticus), đây là đối tượng nằm trong danh mục được phép kinh doanh tại Việt Nam (Phụ lục IV, ban hành kèm theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Chính Phủ). Tuy nhiên, tại dự thảo Thông tư này lại là đối tượng nằm trong danh mục loài ngoại lai xâm hại (Phụ lục 02, ban hành kèm theo Quyết định về việc ban hành danh mục loài ngoại lai xâm hại. (2) Tại Phụ lục “Danh mục loài ngoại lai xâm hại”: - Các đối tượng số thứ tự 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 và 26 (tại mục B. Động vật không xương sống), đề xuất là đối tượng kiểm dịch thực vật.- Các đối tượng số thứ tự 20, 21, 22, 23, 24 (tại mục E. Thực vật), đề nghị xem xét, điều chỉnh cho thống nhất với “Danh mục loài ngoại lai xâm hại” ban hành kèm theo Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường *((chi tiết tại phụ lục gửi kèm)* | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến góp ý, các loài đưa vào đưa ra được sắp xếp trong bảng tổng hợp rà soát Danh mục loài ngoại lai xâm hại. Cơ quan soạn thảo sẽ báo cáo Lãnh đạo Bộ tổ chức các hội đồng chuyên môn để thẩm định việc đưa vào đưa ra và kèm theo trong hồ sơ trình. |
|  | Sở NNMT Lai Châu | Tại phụ lục 2. Danh mục loài ngoại lai xâm hại (ban hành kèm theo); đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu, xem xét bỏ cột “Danh mục thuộc Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT” và cột “Đề xuất”, lý do: + Đối với cột “Danh mục thuộc Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT”, hiện nay dự thảo Thông tư quy định về Danh mục loài ngoại lai xâm hại đang được xây dựng để thay thế Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT; do đó, danh mục loài ngoại lai xâm hại dùng để so sánh giữa dự thảo Thông tư mới và Thông tư số 35/2018/TT-BTNMT chỉ nên thể hiện trong Tờ trình đề nghị ban hành Thông tư. + Đối với cột “Đề xuất”, việc đưa loài vào Danh mục loài ngoại lai xâm hại phải được điều tra, báo cáo xác định nguy cơ xâm hại và có ý kiến đồng thuận của Hội đồng thẩm định loài ngoại lai xâm hại. Do vậy, nội dung tại cột “Đề xuất” là không cần thiết trong Danh mục loài ngoại lai xâm hại do chưa đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định về trình tự, thủ tục thẩm định và xác định loài ngoại lai xâm hại. | Ý kiến tiếp thu: - Cơ quan soạn thảo tiếp thu và cập nhật lại biểu mẫu Danh mục loài ngoại lai xâm hại tại Phụ lục 2- Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến góp ý, các loài đưa vào đưa ra được sắp xếp trong bảng tổng hợp rà soát Danh mục loài ngoại lai xâm hại. Cơ quan soạn thảo sẽ báo cáo Lãnh đạo Bộ tổ chức các hội đồng chuyên môn để thẩm định việc đưa vào đưa ra và kèm theo trong hồ sơ trình. |
|  | Sở NNMT Hà Nội | - Tiêu chí xác định: Xây dựng bộ tiêu chí định lượng rõ ràng hơn thuận tiện cho đánh giá thực tế để đưa loài ngoại lai xâm hại ra hoặc vào danh mục.- Quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc điều tra, cập nhật, kiểm soát loài ngoại lai xâm hại. Ngoài ra đề nghị cơ quan soạn thảo cần rà soát lại lỗi chính tả, bố cục văn bản,…để Thông tư được hoàn chỉnh. | Ý kiến giải trình: - Việc đánh giá nguy cơ xâm hại của loài ngoại lai hiện nay có nhiều phương pháp khác nhau (ví dụ: HARMONIA+, GB Non-native Risk Assessment, EICAT…), mỗi phương pháp xây dựng bộ tiêu chí và định lượng riêng. Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng không ấn định một phương pháp duy nhất, nhằm tạo sự linh hoạt, phù hợp với điều kiện khoa học – kỹ thuật và thực tiễn quản lý trong từng giai đoạn. Cách tiếp cận này bảo đảm tính khách quan, khoa học, đồng thời tránh sự cứng nhắc khi có sự thay đổi, cập nhật về phương pháp đánh giá quốc tế.- Dự thảo Thông tư đã quy định cụ thể trách nhiệm của các bên trong điều tra tại Điều 3.Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh sửa lỗi chính tả, bố cục. |
|  | Sở NNMT Điện Biên | Ngoài ra, đề nghi cơ quan soạn thảo tiếp tục ra soat cac lỗi chính tả, thê thức, kỹ thuật trình bay đê bảo đảm theo quy đinh của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; thống nhất thực hiện kỹ thuật viện dẫn văn bản có liên quan bảo đảm theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. | Ý kiến tiếp thu: Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh sửa lỗi chính tả, bố cục. |
|  | UBND Tp Huế | 1. Đề nghị nghiên cứu bổ sung các nội dung: Quy định quản lý các loài ngoại lai, bao gồm cả động vật cảnh, cây cảnh, động thực vật là thức ăn cho các động vật nuôi; tăng cường phối hợp liên ngành giữa các lĩnh vực như: Nông nghiệp, môi trường, giao thông, kiểm dịch và các cấp chính quyền địa phương; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, đặc biệt với các quốc gia có chung đường biên giới, để ngăn chặn sớm sự xâm nhập và phát tán của các loài ngoại lai.  | Ý kiến giải trình: Các nội dung góp ý nêu trên đã được quy định trong nhiều văn bản pháp luật có liên quan: Luật Đa dạng sinh học, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Thú y, Luật Lâm nghiệp và các văn bản về quản lý giống cây trồng, vật nuôi. Dự thảo Thông tư hiện nay chỉ tập trung hướng dẫn chi tiết việc điều tra, xác định, thẩm định và ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại theo Điều 50 Luật Đa dạng sinh học, nên không lặp lại toàn bộ các quy định quản lý khác. |
|  | UBND Tp Huế | 2. Đề nghị nghiên cứu có quy định cụ thể các công tác: Xây dựng tài liệu hướng dẫn tăng cường năng lực, truyền thông và nâng cao nhận thức về ngăn ngừa, kiểm soát sinh vật ngoại lai xâm hại; xây dựng hướng dẫn kỹ thuật cụ thể và định mức thanh toán dựa trên mật độ và diện tích xử lý để đảm bảo hiệu quả và minh bạch trong thực hiện. | Ý kiến giải trình: Các nội dung về tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực, truyền thông và xây dựng định mức kinh tế – kỹ thuật đã được quy định, phân công tại nhiều văn bản khác nhau như Luật Đa dạng sinh học, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, cũng như các thông tư chuyên ngành về định mức kinh tế – kỹ thuật.Dự thảo Thông tư này chỉ tập trung hướng dẫn thực hiện khoản 3 Điều 50 Luật Đa dạng sinh học, tức là điều tra, xác định, thẩm định và ban hành Danh mục loài ngoại lai xâm hại. Vì vậy, việc bổ sung quy định về xây dựng tài liệu, truyền thông hay định mức thanh toán sẽ làm mở rộng phạm vi vượt quá thẩm quyền của Thông tư. Các nội dung này sẽ được triển khai thông qua các văn bản, chương trình, kế hoạch khác có liên quan. |